TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69**/2024/HS-ST
Ngày 26/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang

Ông Phạm Văn Vượng

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2024/TLST-HS, ngày 17/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS, ngày 12/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quyền Văn M**, sinh ngày 14/8/2003, tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn (văn hóa) 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quyền Anh T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Bị hại: Anh Bùi Quang K, sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trung A, sinh năm 2007, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông Khuất Trần T1 – Bí thư Đoàn thanh niên thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Phạm Trung K1, sinh năm 1995, trú tại thôn K, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Anh Lã Quốc H1, sinh năm 2003, trú tại khu T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Anh Đoàn Văn T2, sinh năm 2000, trú tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/12/2023, Nguyễn Trung A, sinh ngày 10/7/2007, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang ngồi ăn đêm, uống rượu tại quán D thuộc thôn G, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thấy Bùi Quang K, sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang ngồi ăn uống cùng Dương Công L, sinh năm 2001, trú tại thôn C, xã T; Nguyễn Văn T3, sinh năm 2001, trú tại thôn Đ, xã V; Quách Trường G, sinh năm 2001 và Bùi Minh H2, sinh năm 2001 cùng trú tại thôn K, xã H, huyện S. Nhóm K ngồi khác bàn và không xảy ra mâu thuẫn, xích mích, không quen biết Trung A.

Một lúc sau, Trung A quan sát thấy Bùi Quang K giống người đã mâu thuẫn từ trước nên gọi điện cho Phạm Trung K1, sinh năm 1995, trú tại thôn K, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Trung A nói "Em đi uống rượu ở quán D, gặp thằng hôm trước định đánh em, anh ra xem như thế nào". Lúc này, K1 đang ngồi uống rượu tại thôn L, xã Q, huyện S, tỉnh Tuyên Quang cùng với Lã Quốc H1, sinh năm 2003, trú tại khu T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. K1 và H1 đồng ý đi đến quán D. Trên đường đi, K1 gọi điện cho Đoàn Văn T2, sinh năm 2000, trú tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thường gọi là "T2 đô". K1 nói "Đến nhà anh có việc". Khi đó, T2 đang ngồi uống rượu cùng với Quyền Văn M, sinh năm 2003, trú tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang tại xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. T2 đồng ý và nói lại việc K1 gọi điện cho M biết. Sau đó, T2 một mình điều khiển xe mô tô đi đến quán D trước. M một mình điều khiển xe mô tô đi sau đến nhà K1 (Mục đích xem K1 nhờ việc gì) nhưng không thấy có ai nên tự đi đến quán D ngồi uống rượu tiếp.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, K1, H1 đi đến quán D, T2, M đi ra gặp K1. K1 nói "Chờ tí có việc". Trung A nói với K1 "Thằng ngồi trong quán kia hôm trước đánh em ở xã Đ". Khi đó, Bùi Quang K đứng dậy đi sang bên kia đường ĐT 186 để đi vệ sinh (đi tiểu). K1 nói "T2 đô đánh đó". Ý nói T2 đánh K thì T2, H1, Trung A và K1 lao đến dùng tay, chân đánh vào người anh K. Anh K bị đánh bất ngờ nên bỏ chạy. Quyền Văn M nhìn thấy và dùng tay phải nhặt 01 đoạn gậy bằng kim loại dài khoảng 60 cm, đường kính khoảng 03 cm ở đường vụt trúng vào người Khải 02 phát theo hướng từ trên xuống dưới. Trong đó, 01 phát trúng vào vùng đỉnh đầu, 01 phát trúng vào tay phải. Anh K tiếp tục chạy về quán D được mọi người can ngăn, đưa đi cấp cứu. Nhóm của K1 lên xe mô tô bỏ đi.

Hậu quả: Bùi Quang K bị thương ở vùng đầu, mặt, tay phải, phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (Từ ngày 30/12/2023 đến ngày 08/01/2024).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 05/2024/KLTTCT-TTPY ngày 23/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T về thương tích của anh Bùi Quang K: Sẹo phần mềm vùng chẩm trái có kích thước (3,5x0,4)cm 02%; chấn động não điều trị ổn định 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Quang K tại thời điểm giám định 03%. Cơ chế, vật gây thương tích: do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 64/CT-VKSSD, ngày 16/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Quyền Văn M về tội cố ý gây thương tích, quy định điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Quyền Văn M phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quyền Văn M từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo Quyền Văn M phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Bùi Quang K tổng số tiền 16.523.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại Bùi Quang K đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 16.523.000 đồng. Về phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền 16.523.000 đồng. Lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 29/12/2023, tại thôn G, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Quyền Văn M, sinh

năm 2003, trú tại thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi dùng 01 đoạn gậy bằng kim loại dài khoảng 60 cm, đường kính khoảng 03 cm (là hung khí nguy hiểm) vụt Bùi Quang K, sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang 02 phát. Trong đó, 01 phát trúng vào vùng đỉnh đầu, 01 phát trúng vào tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (Ba phần trăm). Trước khi gây thương tích cho Bùi Quang K, giữa M và K không có mâu thuẫn gì.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng là có căn cứ pháp luật.

Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng gậy kim loại (là hung khí nguy hiểm) vụt vào vùng đầu, tay của bị hại là có khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe của họ nhưng vẫn cố tình thực hiện. Giữa bị cáo và bị hại từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi gây thương tích. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do bản thân bị cáo, không có lỗi của bị hại. Hành vi đó của bị cáo có tính chất côn đồ, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khoẻ của người khác. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam trong thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Bùi Quang K yêu cầu bị cáo Quyền Văn M phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền 16.523.000 đồng, bao gồm các khoản sau:

- Tiền viện phí nằm viện: 7.123.000 đồng

- Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện là 10 ngày (từ ngày 30/12/2023 đến ngày 08/01/2024) là 200.000đ/ ngày x 10 ngày = 2.000.000 đồng;

- Tiền công chăm sóc của người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 10 ngày (từ ngày 30/12/2023 đến ngày 08/01/2024) là 200.000đ/ ngày x 10 ngày = 2.000.000 đồng;

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần bằng 03 tháng lương tối thiểu là 1.800.000 đồng x 3 = 5.400.000 đồng

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại tổng số tiền 16.523.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường được với nhau. Xét việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã truy tìm thanh kim loại bị cáo M sử dụng vụt K nhưng không tìm thấy nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch, lãi suất của số tiền bồi thường nếu chậm nộp và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Phạm Trung K1, Nguyễn Trung A, Đoàn Văn T2 và Lã Quốc H1 dùng tay, chân đánh K nhưng không gây tổn thương cơ thể; không bàn bạc với M sử dụng gậy để đánh Bùi Quang K nên không đồng phạm với Quyền Văn M về hành vi Cố ý gây thương tích. Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Công an huyện S để xử lý vi phạm hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quyền Văn M phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quyền Văn M **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại cụ thể như sau: Bị cáo Quyền Văn M phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Bùi Quang K, số tiền 16.523.000đ (Mười sáu triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Khoản tiền bồi thường dân sự kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người bị hại có đơn đề nghị thi hành án, nếu bị cáo chậm nộp thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 826.150đ, làm tròn 826.000đ (Tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng 1.026.000đ (Một triệu không trăm hai mươi sáu nghìn đồng);

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tuấn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phạm Văn Vượng – Nguyễn Văn Quang	**Lê Tuấn Linh**